

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 31-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Trung Kiên

2. Ông Nông Thanh Lù

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Thẩm Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 08/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 18/01/2024 đối với bị cáo:

Nông Văn Kh, sinh ngày 06/02/1989, tại xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm HN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Đ và bà Hoàng Thị L; Vợ: Chu Thị Ngọc L, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/09/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Chu Thị Ngọc L, sinh năm 1997. *Có mặt.*

Trú tại: Xóm HN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Người làm chứng:

+ Nông Văn Tr, sinh năm 1990

Trú tại: Xóm BK, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

+ Vi Văn Q, sinh năm 1992

Trú tại: Xóm ĐN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

+ Hoàng Văn B, sinh năm 1977

Trú tại: Xóm PL, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 10/9/2023, tổ công tác Công an huyện HL phối hợp với Công an xã TN làm nhiệm vụ tại khu vực xóm BK, xã TN, huyện HL thì phát hiện một đối tượng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, xác định người đàn ông tên Nông Văn Tr, trú tại xóm BK, xã TN, huyện HL phát hiện, thu giữ 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng. Đấu tranh khai thác tại chỗ Tr khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine được Tr mua với Nông Văn Kh, trú tại xóm HN, xã TN, huyện HL với số tiền 300.000 đồng để sử dụng. Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong và người được đưa về trụ sở để làm rõ. Căn cứ tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HL đã tiến hành bắt giữ Nông Văn Kh để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Trước khi bị bắt, Nông Văn Kh đã bán ma túy cho Nông Văn Tr, Hoàng Văn B và Vi Văn Q nhiều lần. Cụ thể:

- Bán ma túy cho Nông Văn Tr 03 (ba) lần: Lần một, vào ngày 22/8/2023, Kh đã bán 01 gói ma túy cho Tr với giá 200.000đ (hai trăm nghìn); lần hai, khoảng 19 giờ, ngày 09/09/2023, bán 01 gói ma túy với giá 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn); lần ba, khoảng 11 giờ, ngày 10/9/2023, bán 01 gói ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn), các lần mua bán đều tại vị trí đằng sau nhà văn hoá cũ xóm HN (xóm VN cũ), xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Bán ma túy cho Hoàng Văn B 02 (hai) lần: Lần một, khoảng 11 giờ ngày 30/6/2023, Kh bán 01 gói ma túy cho B với giá 200.000đ (hai trăm nghìn) tại vị trí bụi tre đầu làng hướng từ xóm BK đi xóm HN, xã TN, huyện HL; lần hai, trưa ngày 26/8/2023, Kh đã bán 01 gói ma túy cho B với giá 200.000đ (hai trăm nghìn) tại vị trí cách bãi đỗ xe của ông Chu Văn Th, xóm HN, xã TN khoảng 50m.

- Bán ma túy cho Vi Văn Q 01 (một) lần: Vào khoảng 08 giờ, ngày 06/9/2023, Kh bán cho Q 01 (một) gói ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại vị trí trước nhà văn hoá cũ của xóm HN (xóm VN cũ) đoạn đường nội thôn rẽ lên nhà Kh.

Khi bắt bị cáo, Cơ quan Điều tra đã thu giữ của Nông Văn Kh: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu đỏ - đen, biển kiểm soát (BKS) 11R1-1251; 01 chìa khóa xe máy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, màu đen, màn

hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 8610630553267xx, số IMEI 2: 8610630553267xx, điện thoại lắp 02 sim, SIM 1: 08162637xx, SIM 2: 09148952xx; số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng. Chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Tr được Công an huyện HL cân có khối lượng tịnh 0,06g (không phải không sáu gam), được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là ma túy, loại Heroine. Về nguồn gốc số ma túy Kh bán cho Tr, B và Q là do bị cáo đã đi sang khu vực biên giới Mốc 36 cũ (nay là Mốc 896) để mua ma túy với một người đàn ông Trung Quốc tên Dén hai lần với tổng số tiền 300 Nhân dân tệ.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSHL-HS ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố bị cáo Nông Văn Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Chu Thị Ngọc L trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu đỏ - đen, BKS 11R1-12xx bị thu giữ là tài sản chung của vợ chồng mua lại với người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên, mục đích phục vụ đi lại của gia đình, khi Kh mang xe để mua bán trái phép chất ma túy chị L không biết nên đề nghị được trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS xử phạt Kh từ 07 năm đến 08 năm tù. Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS): Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu đỏ - đen, BKS 11R1-12xx và 01 chìa khóa xe máy cho chị L; tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 8610630553267xx, số IMEI 2: 8610630553267xx, điện thoại lắp 02 sim, SIM 1: 08162637xx, SIM 2: 09148952xx của bị cáo Kh; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) là tiền của Kh bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm và 01 mảnh giấy bạc màu vàng của bị cáo.

Người B chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố về tội danh, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số sống ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và có ông nội là Nông Văn Khuê được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí; trả lại chiếc xe máy cho gia đình và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản sự việc, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ khẳng định: Do bản thân đã sử dụng ma túy lâu năm, Nông Văn Kh đã sang khu vực biên giới Mốc 36 cũ (nay là Mốc 896) để mua ma túy với một người đàn ông Trung Quốc tên Dén hai lần với tổng số tiền 300 Nhân dân tệ về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Cụ thể: Kh đã bán lẻ ma túy tổng cộng 06 (sáu) lần cho 03 (ba) người, mỗi lần bán 01 (một) gói ma túy với số tiền từ 100.000đ đến 350.000đ đều tại địa phận xóm HN, xã TN, huyện HL thu được tổng số tiền là 1.350.000đ (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), ngày 10/9/2023, sau khi mua được ma túy với Kh, Nông Văn Tr bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ. Số ma túy bị thu giữ được cân có khối lượng tịnh 0,06g (không phải không sáu gam), được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định và kết luận là chất ma túy, loại Heroine.

Như vậy, việc Kh bán ma túy 06 lần cho 03 người, mỗi lần bán là hành vi cấu thành tội phạm độc lập, do đó bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, tuy nhiên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Xét về tính chất, hậu quả của hành vi là rất nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với bị cáo.

[4]. Đối với người đàn ông Trung Quốc tên Dén đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Mốc 896, vì Cơ quan Điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi mua ma túy về sử dụng của Nông Văn Tr và Vi Văn Q, Công an huyện Hạ Lang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 3.000.000đ đối với Tr và mức phạt tiền 1.500.000đ đối với Q là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với Hoàng Văn B, mặc dù B khai được mua ma túy với Kh để sử dụng nhưng kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể âm tính nên không đủ căn cứ để xử phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy Nông Văn Kh nghiện ma túy, bản thân không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Số Heroine bị thu giữ đã gửi đi giám định hết. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu đỏ - đen, BKS 11R1-12xx và 01 chìa khóa xe máy, là tài sản chung của vợ chồng, mục đích chiếc xe để phục vụ việc đi lại cho gia đình, việc Kh lấy xe máy để đi mua ma túy chị L không biết và ngoài lần này thì không có tài liệu chứng minh chiếc xe máy là phương tiện thường xuyên để bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy. Do đó, cần trả lại chiếc xe máy cho chị Chu Thị Ngọc L. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 8610630553267xx, số IMEI 2: 8610630553267xx, điện thoại lắp 02 sim, SIM 1: 08162637xx, SIM 2: 09148952xx của bị cáo Kh vì được sử dụng làm phương tiện liên lạc khi mua bán ma túy. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và truy thu số tiền 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm và 01 mảnh giấy bạc màu vàng của Kh do không có giá trị sử dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nông Văn Kh 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 10/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS;

- Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu đỏ - đen, BKS 11R1-1251 và 01 chìa khóa xe máy cho chị Chu Thị Ngọc L, sinh năm 1997; trú tại: Xóm HN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 8610630553267xx, số IMEI 2: 8610630553267xx, điện thoại lắp 02 sim, SIM 1: 08162637xx, SIM 2: 09148952xx và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Kh do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng của Nông Văn Kh.

- Truy thu số tiền 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Kh do bán ma túy mà có.

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nông Văn Kh được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ tại Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã TN (bằng t/báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp